

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HSST
Ngày 29-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Oanh, ông Nguyễn Thành Kiên.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Giang - Thư ký, Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Bích Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2021/HSST ngày 06/9/2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXXST-HS ngày 15/9/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Duy N - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 19/4/1979. Chỗ ở hiện nay: Tổ 10, phường Y, TP Y, tỉnh Yên Bái. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch : Việt Nam. Con ông: Nguyễn Duy B, sinh năm 1950; Con bà: Vũ Thị S (Đã chết). Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Tháng 9/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 240/HSST); tháng 9/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 69/HSST). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/6/2021 hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

2. Đặng Quang Đ - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 28/12/1977. Chỗ ở hiện nay: Tổ 08, phường Yên Ninh, TP Y, tỉnh Y. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch : Việt Nam. Con ông: Đặng Xuân H (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Bích H1, sinh năm 1945. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Tháng 3/1998 bị Tòa án nhân dân Tối Cao xử phạt 02 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản (Bản án số 391/HSPT); tháng 6/1998 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản (Bản án số 17/HSST); tháng 12/2001 bị

Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản (Bản án số 112/HSST); tháng 7/2004 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 04 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản (Bản án số 41/HSST); tháng 9/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 04 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản (Bản án số 70/HSST); tháng 02/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 3 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản (Bản án số 01/HSST). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/6/2021 hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Văn H2, sinh năm 1995. Trú tại: Thôn B, xã M, TP Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

Người chứng kiến:

+ Nguyễn Văn T, sinh năm 1961. Trú tại: Tổ dân phố Đ, phường N, TP Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 08-6-2021 tại khu vực Trường bắn tổ dân phố C, phường N, thành phố Y. Cơ quan điều tra phát hiện Nguyễn Văn H2 vừa sử dụng trái phép chất ma túy xong và đã thu giữ của H2, 01 mảnh giấy bạc bao thuốc lá, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 vỏ đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín một đầu và 01 vỏ kẹo màu nâu vàng. Nguyễn Văn H2 khai nhận nguồn gốc ma túy sử dụng là do H2 mua của Nguyễn Duy N.

Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Duy N, Cơ quan điều tra thu giữ được 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu đều có chứa chất bột nén màu trắng (Nghị là ma túy) nên đã lập biên bản niêm phong vật chứng; 01 chứng minh nhân dân; 01 điện thoại di động có chữ Lenovo mang số thuê bao 0795 415 118; 02 chiếc kẹo Alpenliebe; 01 vỏ kẹo có chữ Alpenliebe màu nâu vàng; 01 vỏ túi nilon màu trắng; 02 đoạn ống nhựa màu trắng; 01 ví giả da màu nâu và 1.304.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành. Nguyễn Duy N khai nhận nguồn gốc số ma túy tàng trữ để sử dụng và bán cho Nguyễn Văn H2 là do Nam mua của Đặng Quang Đ.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Đặng Quang Đ thu giữ được 03 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (Nghị là ma túy); một cân điện tử màu trắng bạc; 01 túi nilon màu xanh bên trong có 20 ống hút nhựa màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone mang số thuê bao 0944 481 268; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia mang số thuê bao 0567 267 599; 01 ví giả da và 1.125.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại bản kết luận giám định số: 304/GĐMT ngày 14/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét Nguyễn Duy N có tổng khối lượng là 0,049 gam là ma túy loại Heroine.

Tại bản kết luận giám định số: 306/GĐMT ngày 14/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Đặng Quang Đ có tổng khối lượng là 0,217 gam là ma túy loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 51/CT-VKSTP ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố các bị cáo Nguyễn Duy N, Đặng Quang Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy N, Đặng Quang Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Duy N từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Quang Đ từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về án phí các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Duy N, Đặng Quang Đ nhận tội, không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy N thừa nhận vào ngày 8/6/2021 đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói ma túy cho Nguyễn Văn H2 thu lợi bất chính 200.000 đồng và còn tàng trữ 0,049 gam ma túy mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo Đặng Quang Đ thừa nhận ngày 31/5/2021 đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói ma túy cho Nguyễn Duy N thu lợi bất chính 200.000 đồng và còn tàng trữ 0,217 gam ma túy mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với Biên bản khám xét, Kết luận giám định, lời khai của Nguyễn Văn H2 và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: hành vi của Nguyễn Duy N và Đặng Quang Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Duy N và Đặng Quang Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ, lên án và cũng là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải đưa các bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Các bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Các bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, nhưng do sống buông thả nên sa vào con đường nghiện chất ma túy. Năm 2006 và 2011 bị cáo N đã bị xử phạt về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Các năm 1998; 2001; 2004 và 2015 bị cáo Đ đã bị xử phạt về tội: Trộm cắp tài sản. Nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân mà lại tiếp tục phạm tội nên cần phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo. Nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đ có bố, mẹ là người có công với nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không nghề nghiệp, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng. Nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đặng Quang Đ khai nhận mua ma túy của một người đàn ông nhưng Đạo không biết đầy đủ tên, tuổi và địa chỉ. Nên không có căn cứ điều tra xử lý.

[8] Đối với Nguyễn Văn H2 là đối tượng mua ma túy của N mục đích để sử dụng cho bản thân. Xác định hành vi của H2 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái ra quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

[9] Về vật chứng:

Đối với 0,266 gam ma túy loại Heroine thu giữ của Nguyễn Duy N và Đặng Quang Đ. Cơ quan điều tra đã trích 0,206 gam dùng làm mẫu giám định, Cơ quan giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Số ma túy còn lại 0.060 gam đã được niêm phong bằng một phong bì bằng giấy do phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi: “Vật chứng thu giữ tại túi quần Đặng Quang Đ – SN: 1977 đang mặc, ngày 08-6-2021 (Sau khi trích mẫu giám định)”. Mặt sau phong bì các mép được dán kín, có họ tên chữ ký thành phần những người tham gia niêm phong và 04 hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái. Cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 mảnh giấy bạc bao thuốc lá; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 vỏ ống nhựa màu trắng hàn kín một đầu và 01 vỏ kẹo màu nâu vàng thu giữ của Nguyễn Văn H2. Cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 đoạn ống nhựa đã cắt; túi nilon, 02 chiếc kẹo vỏ có chữ Alpenliebe; 01 vỏ kẹo có chữ Alpenliebe; 01 vỏ túi nilon kích thước khoảng 5x10cm màu trắng và 02 đoạn ống nhựa màu trắng bên trong không có gì thu giữ của Nguyễn Duy N. Cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động có mang chữ LENOVO nắp sim có số thuê bao 0795 415 118 bị cáo N sử dụng vào việc liên lạc bán ma túy cho Hùng nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Cần tịch thu số tiền 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) do Nam phạm tội mà có nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Duy N và 1.104.000 đồng tạm giữ của N. Xét thấy đây là tài sản và giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 05 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 03 đoạn ống nhựa đã cắt; 01 hộp cát tông màu xanh kích thước khoảng 10 x 20cm có in chữ Viettel; 01 túi nilon màu xanh, trắng bên trong có 20 ống hút nhựa màu trắng thu giữ của bị cáo Đ. Cần tịch thu tiêu hủy.

Cần truy thu của bị cáo Đạo số tiền 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) do phạm tội mà có nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 cân điện tử màu trắng bạc; 01 ví giả da màu nâu; 01 điện thoại di động Iphone Promax màu vàng đồng có số IMEI: 353 898 100 759 836, nắp sim số 0944 481 268; 01 điện thoại di động Nokia màu đen lắp sim số 0567 267 599 và 1.125.000 đồng tạm giữ của Đ. Xét thấy đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy N, Đặng Quang Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Duy N 03 (Ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 08/6/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Quang Đ 03 (Ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 08/6/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 0.060 gam ma túy loại Heroine đã được niêm phong bằng một phong bì bằng giấy do phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi: “Vật chứng thu giữ tại túi quần Đặng Quang Đ – SN: 1977 đang mặc, ngày 08-6-2021 (Sau khi trích mẫu giám định)”. Mặt sau phong bì các mép được dán kín, có họ tên chữ ký thành phần những người tham gia niêm phong và 04 hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái. 01 mảnh giấy bạc bao thuốc lá; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 vỏ ống nhựa màu trắng hàn kín một đầu và 01 vỏ kẹo màu nâu vàng. 02 đoạn ống nhựa đã cắt; túi nilon, 02 chiếc kẹo vỏ có chữ Alpenliebe; 01 vỏ kẹo có chữ Alpenliebe; 01 vỏ túi nilon kích thước khoảng 5x10cm màu trắng và 02 đoạn ống nhựa màu trắng bên trong không có gì. 05 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 03 đoạn ống nhựa đã cắt; 01 hộp cát tông màu xanh kích thước khoảng 10 x 20cm có in chữ Viettel; 01 túi nilon màu xanh, trắng bên trong có 20 ống hút nhựa màu trắng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động có mang chữ LENOVO nắp sim có số thuê bao 0795 415 118 và 200.000 đồng của Nguyễn Duy N.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy N 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Duy N và 1.104.000 đồng.

Truy thu của bị cáo Đặng Quang Đ 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Đặng Quang Đ 01 cân điện tử màu trắng bạc; 01 ví giả da màu nâu; 01 điện thoại di động Iphone Promax màu vàng đồng có số IMEI: 353 898 100 759 836, nắp sim số 0944 481 268; 01 điện thoại di động Nokia màu đen lắp sim số 0567 267 599 và 1.125.000 đồng

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Duy N, Đặng Quang Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn H2 vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái.
- VKSND TP Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái;
- Hồ sơ nghiệp vụ CATP;
- Chi cục THADS TP Yên Bái.
- Trại giam;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái.
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thế Hòa

